



Trường Nhật ngữ Umikaze

trực thuộc Asia House

UMIKAZE ACADEMY OF JAPANESE

Attached to NPO ASIA HOUSE

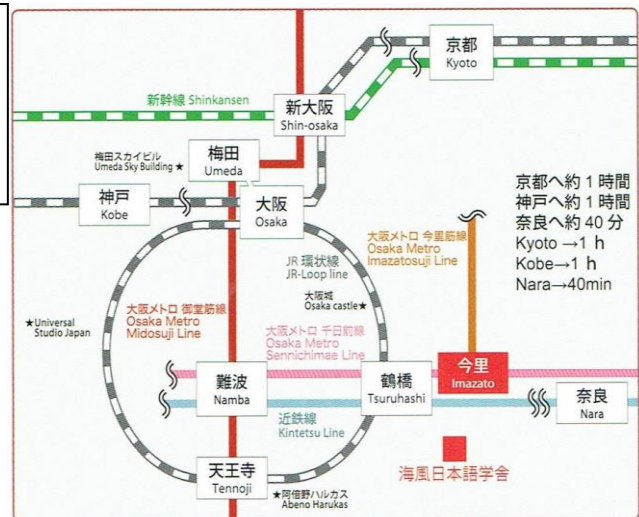
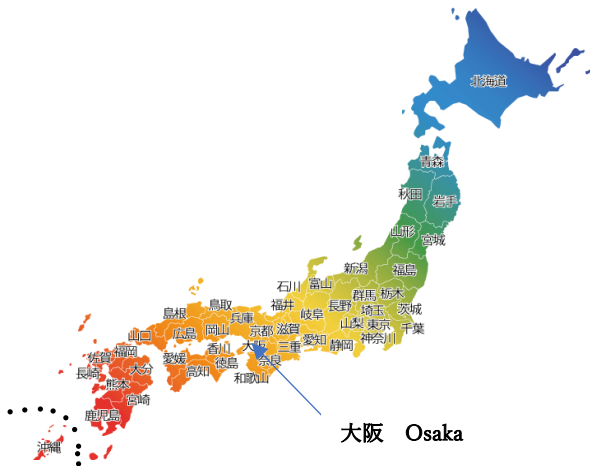
Thông tin tuyển sinh

Trường Nhật ngữ Umikaze là trường tiếng Nhật nội trú được tổ chức NPO Asia House thành lập vào tháng 10 năm 2006. Mục tiêu của trường là nâng cao năng lực tiếng Nhật trong thời gian ngắn thông qua hướng dẫn chi tiết với quy mô lớp học nhỏ từ 10 đến 15 học sinh mỗi lớp. Ngoài ra, học sinh có thể tận dụng nhiều cơ hội khác nhau như tham gia giờ học ngoại khóa và các sự kiện để hiểu sâu hơn về cuộc sống và văn hóa ở Nhật Bản.

Asia House

Trường Nhật ngữ Umikaze

〒544-0032 1-5-7 Nakagawa Nishi, quận Ikuno,
tp. Osaka
TEL 06-6717-7705 FAX 06-6717-7702



Nằm trong thành phố Osaka, cách khu trung tâm Umeda, Namba... 20 phút. Dễ dàng di chuyển đến Kyoto, Nara.

Located in Osaka, it takes 20 minutes to the center of the city, Nanba and Umeda. Easy access to Kyoto and Nara.

Liên hệ tuyển sinh

Tổ chức phi lợi nhuận Asia House (trụ sở chính)

〒544-0006 1-5-1 Nakagawa Higashi, quận Ikuno,
tp. Osaka

TEL 06-6571—3496 FAX 06-6574-3621

E-MAIL asia-house@adagio.ocn.ne.jp

URL <http://asia-house.net/>

Facebook <http://www.facebook-com/asiaumikaze/>



Trình tự xin chứng nhận tư cách lưu trú

Trường Nhật ngữ Umikaze tuyển du học sinh cho 3 học kỳ: tháng 4, tháng 7 và tháng 10.

	Kỳ tháng 4 (có N5 trở lên) (Khóa 2 năm)	Kỳ tháng 7 (có N5 trở lên) (Khóa 1 năm 9 tháng)	Kỳ tháng 10 (có N4 trở lên) (Khóa 1 năm 6 tháng)
Tiếp nhận ứng tuyển	Tháng 9 năm trước	Giữa tháng 12 năm trước	Giữa tháng 3
Nộp cho Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú	Khoảng giữa tháng 11 năm trước ~	Khoảng giữa tháng 3 ~	Khoảng đầu tháng 6 ~
Thông báo kết quả của Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú	Khoảng cuối tháng 2	Khoảng cuối tháng 5	Khoảng cuối tháng 8
Cách thức ứng tuyển	Qua email (Chỉ nhận liên lạc qua email, không nhận qua điện thoại) asia-house@adagio.ocn.ne.jp		
Phỏng vấn	Skype hoặc khác (Nếu được thì tiến hành trực tiếp tại Việt Nam để giới thiệu về trường và phỏng vấn)		
Điều kiện ứng tuyển	<p><u>Học sinh ứng tuyển phải đáp ứng các tiêu chuẩn cần thiết để xin Giấy chứng nhận tư cách lưu trú do Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú quy định.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> • Người có nguyện vọng học tiếng Nhật với mục đích học lên cao, không phải để đi làm. (Không sử dụng các trường dạy tiếng Nhật làm phương tiện để vào Nhật Bản tìm việc làm.) • Những người được coi là có đủ khả năng chi trả các chi phí trong thời gian lưu trú tại Nhật Bản. • Đã học tại cơ sở giáo dục công lập trên 12 năm. • Khi xét tuyển hồ sơ, xét tuyển phỏng vấn, được đánh giá là không thấy vấn đề gì nếu vào học tại trường. • Học sinh kỳ tháng 4 và tháng 7 phải đạt trình độ tiếng Nhật N5 tại thời điểm nộp đơn. (Tham khảo phần dưới). Học viên kỳ tháng 10 phải đạt trình độ tiếng Nhật N4. • Không có thói quen uống rượu, hút thuốc. 		

Học phí và các khoản phải đóng khác

(Phần phí bảo hiểm còn thiếu sẽ được thu vào tháng 3, thời điểm cuối năm tài chính)

Khóa học lên 2 năm (Giờ học: trên 1520 tiếng)			
Chi tiết	Năm thứ Nhất	Năm thứ Hai	
Phí xét tuyển	20,000 yên	-----	20,000 yên
Phí nhập học	50,000 yên	-----	50,000 yên
Học phí	700,000 yên	700,000 yên	1,400,000 yên
Phí tài liệu	30,000 yên	30,000 yên	60,000 yên
Phí dự thi (Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT) 3 lần thi) (Kỳ thi du học Nhật Bản 2 lần thi)	42,500 yên	-----	42,500 yên
Phí bảo hiểm (Bảo hiểm sức khỏe quốc dân, Bảo hiểm xe đạp)	28,500 yên	28,500 yên	57,000 yên
Tổng			1,629,500 yên
Khóa học lên 1 năm 9 tháng (Giờ học: trên 1340 tiếng)			
Chi tiết	Năm thứ Nhất	Năm thứ Hai	
Phí xét tuyển	20,000 yên	-----	20,000 yên
Phí nhập học	50,000 yên	-----	50,000 yên
Học phí	700,000 yên	525,000 yên	1,225,000 yên
Phí tài liệu	30,000 yên	23,000 yên	53,000 yên
Phí dự thi (Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT) 3 lần thi) (Kỳ thi du học Nhật Bản 2 lần thi)	42,500 yên	-----	42,500 yên
Phí bảo hiểm (Bảo hiểm sức khỏe quốc dân, Bảo hiểm xe đạp)	28,500 yên	22,500 yên	51,000 yên
Tổng			1,441,500 yên
Khóa học lên 1 năm 6 tháng (Giờ học: trên 1140 tiếng)			
Chi tiết	Năm thứ Nhất	Năm thứ Hai	
Phí xét tuyển	20,000 yên	-----	20,000 yên
Phí nhập học	50,000 yên	-----	50,000 yên
Học phí	700,000 yên	350,000 yên	1,050,000 yên
Phí tài liệu	30,000 yên	15,000 yên	45,000 yên
Phí dự thi (Kỳ thi năng lực tiếng Nhật (JLPT) 2 lần thi) (Kỳ thi du học Nhật Bản 2 lần thi)	35,000 yên	-----	35,000 yên
Phí bảo hiểm (Bảo hiểm sức khỏe quốc dân, Bảo hiểm xe đạp)	28,500 yên	17,500 yên	46,000 yên
Tổng			1,246,000 yên

Về việc hoàn tiền học phí

(1) Nếu thông báo cho trường chúng tôi về ý định từ chối nhập học bằng văn bản (có thể qua email) trước ngày nhập học vào trường chúng tôi, việc hoàn trả sẽ được thực hiện như sau.

- Hoàn trả học phí, phí tài liệu giảng dạy, phí bảo hiểm, phí dự thi. Không hoàn trả phí xét tuyển và phí nhập học.

(2) Sau khi nhập học, phí xét tuyển, phí nhập học, học phí và phí tài liệu sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do gì. Tuy nhiên, phí bảo hiểm và phí dự thi sẽ được thanh toán trả lại số tiền còn dư.

Những giấy tờ cần thiết

1	Bản sao giấy tờ tùy thân (bản sao hộ chiếu, nếu chưa có thì dùng CMND, thẻ căn cước...)
2	6 ảnh thẻ (dài 40 mm x rộng 30 mm) được chụp trong vòng 6 tháng gần nhất
3	Đơn xin nhập học (theo mẫu do trường quy định gồm đơn xin nhập học, sơ yếu lý lịch, bản lý do đi du học)
4	Bằng tốt nghiệp của trường theo học gần nhất
5	Giấy chứng nhận đậu kỳ thi năng lực tiếng Nhật (của kỳ thi được Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú công nhận)
6	Giấy bảo lãnh tài chính (theo mẫu do trường quy định)
7	Giấy tờ chứng minh mối quan hệ với người bảo lãnh tài chính
8	Tài liệu làm rõ lịch sử thu nhập trong một năm qua (Bản sao giấy chứng nhận thu nhập/giấy chứng nhận nộp thuế, sổ tiết kiệm ngân hàng trong 1 năm)
9	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi
10	Trường hợp đã từng bị từ chối cấp Giấy chứng nhận tư cách lưu trú, hoặc từ chối gia hạn thời gian lưu trú hoặc từ chối thay đổi tư cách cư trú trong quá khứ, cần có giải thích và tài liệu cung cấp lý do từ chối hoặc không cấp phép.

* Hãy gửi các giấy tờ như chứng chỉ, bằng cấp trong vòng 3 tháng kể từ ngày nộp đơn đăng ký. Và hãy gửi cả bản dịch tiếng Nhật của tất cả các tài liệu đã gửi. (Ghi rõ tên người dịch sang tiếng Nhật)

Chương trình trong năm học

Tháng 4	Lễ nhập học kỳ tháng 4
Tháng 5	Dã ngoại mùa xuân
Tháng 6	Kỳ thi du học Nhật Bản/ Thi giữa kỳ
Tháng 7	Lễ nhập học kỳ tháng 7 / Kỳ thi năng lực tiếng Nhật/ Đi du lịch qua đêm
Tháng 8	Nghỉ hè (3 tuần) / Học bổ trợ
Tháng 9	Thi cuối kỳ
Tháng 10	Lễ nhập học kỳ tháng 10/ Đại hội thể thao Tình Bạn
Tháng 11	Kỳ thi du học Nhật Bản / Dã ngoại mùa thu
Tháng 12	Kỳ thi năng lực tiếng Nhật/ Thi giữa kỳ / Nghỉ đông (2 tuần)
Tháng 1	Nghỉ đông / Dã ngoại chơi tuyết
Tháng 2	Thi cuối kỳ
Tháng 3	Lễ tốt nghiệp/ Lễ hội giao lưu văn hóa

Các học sinh mới sẽ có buổi hướng dẫn, kiểm tra xếp lớp và khám sức khỏe.

* Những học sinh đã đậu bài kiểm tra N4 ở Việt Nam hoặc đạt điểm cao trong bài kiểm tra xếp lớp, có mong muốn học tập và mục tiêu cao cho việc học lên cao có thể đăng ký vào các lớp học lên đặc biệt (28 giờ học mỗi tuần). Học phí tương đương (không thu thêm).

Ký túc xá học sinh

Trường chúng tôi là cơ sở đào tạo tiếng Nhật nội trú với mục đích học lên cao. Theo nguyên tắc, toàn bộ học sinh khi học tại trường sẽ ở trong ký túc xá của trường ở gần trường học. (Học sinh không thể ở cùng người thân, bạn bè hoặc thuê phòng chỗ khác.)

Bữa trưa được trường cung cấp miễn phí vào những ngày đi học.

Phí ký túc xá khác nhau tùy thuộc vào độ rộng của phòng.

Phòng 1 người (theo tháng) 16,000 yên~
26,000 yên

Phí tiện ích chung (theo tháng) 10,000 yên
(Bao gồm điện, gas, nước, phí sử dụng internet và phí thành viên Asia House 500 yên)

Làm thêm Có thể làm thêm tới 28 giờ một tuần (tối đa 40 giờ một tuần trong những ngày nghỉ dài)

Phí sinh hoạt: khoảng 60.000 yên/tháng